

Bản án số: 293/2024/HS-PT
Ngày: 28-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Uyên Thy.

Các Thẩm phán: 1. Ông Ngô Đức Thụ
2. Ông Lê Công Huân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huyền Trân - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khá - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 255/2024/HSPT ngày 22 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo Nguyễn Văn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2024/HS-ST ngày 26/4/2024 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; Sinh ngày: 01/01/1975 tại Thành phố Hà Nội; Nơi ĐK HKTT: 23/3 đường T khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: nhà không số, tổ A, khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N và bà Phan Thị Đ; Có vợ: Hoàng Thị A và 04 người con: lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Quảng Khoa T, là Luật sư Công ty L, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Trần Trung A và Nguyễn Văn T có mối quan hệ quen biết với nhau từ năm 2016. Vào ngày 28/10/2016 ông A có nhận từ T số tiền 450.000.000 đồng để giúp T một số việc trong đó có việc làm hồ sơ cho Nguyễn Văn B là cháu của T,

đi nghĩa vụ Công an với số tiền 400.000.000 đồng (có giấy biên nhận) và làm thủ tục hoàn công một căn nhà tại quận G và vay số tiền 50.000.000 đồng để sử dụng cá nhân (không có giấy biên nhận). Việc ông A nhận số tiền 400.000.000 đồng để lo cho B đi nghĩa vụ Công an, ông A đã liên hệ với một người bạn tên H (không rõ lai lịch) để làm thủ tục cho B, nhưng không thực hiện được.

Đến tháng 10/2017, T đề nghị ông A trả lại toàn bộ số tiền nêu trên. Ngày 03/10/2017 ông A viết giấy hẹn sẽ trả đủ số tiền 450.000.000 đồng cho T (có giấy hẹn nợ). Ngày 05/12/2017 Công an quận G đã giải quyết thỏa thuận giữa T và ông A về việc ông A trả số tiền 450.000.000 đồng cho Nguyễn Văn T (có giấy xác nhận do T và A ký ghi ngày 28/3/2018).

Nguyễn Văn T cho rằng ông Trần Trung A còn nợ tiền T với tổng số tiền 850.000.000 đồng, trong đó có công việc lo cho Nguyễn Văn B là cháu T (số tiền 400.000.000 đồng) vào nghĩa vụ Công an. Còn lại là 450.000.000 đồng là tiền A mượn tiêu xài cá nhân. Sau đó, T yêu cầu trả lại hết tiền, nhưng A chỉ trả được 450.000.000 đồng, còn lại 400.000.000 đồng Trinh chưa trả.

Vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 06/04/2018, T đi công việc, thì gặp ông A tại từ trong quán cà phê số A Lô F chung cư N, Phường H, Quận E (đối diện phía sau Ủy ban nhân dân Quận E) đi ra lấy xe ô tô đang đậu dưới lòng đường ngay trước quán, T đi lại yêu cầu ông A phải trả số tiền 400.000.000 đồng cho T, nhưng ông A không đồng ý nên hai bên xảy ra cự cãi. Lúc này, T dùng tay nắm vào mặt ông A, nên A dùng tay đánh lại. Tiếp đó, T dùng chân đạp vào người ông A làm A té ngã về phía sau xuống đường, sau đó cả hai được người dân can ngăn.

Sau đó, cùng ngày 06/4/2018 ông A đến Bệnh viện N2 thăm khám thì được biết bị “Đứt dây chằng chéo trước gối phải, tổn thương khớp bàn ngón 5 tay phải” (theo chứng nhận thương tích của bệnh viện Nguyễn Tri P). Ngày 13/4/2018, ông Trần Trung A có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Nguyễn Văn T về hành vi cố ý gây thương tích.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, ông Trần Trung A khai như nội dung vụ án đã nêu trên. Tại thời điểm bị T gây thương tích tại trước quán C1 lô F, chung cư N, Phường H, Quận E thì có nhiều người chứng kiến trong đó có bà Nguyễn Thị Tuyết N1, nhưng không có mặt cán bộ trật tự đô thị và Công an chứng kiến, chỉ sau khi ông A bị T dùng chân đạp vào bụng té ngã xuống đường thì có ông Trần Quốc D (cán bộ trật tự đô thị Phường H, Quận E) đến hỏi vụ việc, một lúc sau thì Công an P1, Quận E đến giải quyết. Thời điểm xảy ra vụ việc vào ngày 06/04/2018 thì không có ông Trịnh Văn C, chỉ có một mình T đến gặp ông A để đòi tiền và gây thương tích cho ông. Ông A còn cho biết, ngày 06/04/2018, ông đến bệnh viện N2 để thăm khám thì được Bác sỹ chỉ định đi chụp MRI gối phải tại phòng khám V1 (số E đường S, Phường A, Quận A), sau đó cung cấp kết quả để bệnh viện chuẩn đoán, chứ không chụp MRI tại bệnh viện N2.

Ông A cho biết giấy xác nhận nợ số tiền 350.000.000 đồng ngày 21/04/2018 là do Nguyễn Văn T đòi tiền lợi nhuận trong việc T và ông A đầu tư làm ăn chung.

Tuy nhiên, số tiền mà T đầu tư đã được nhận đầy đủ từ chủ mời thầu thuộc Bộ Quốc phòng số tiền 1.200.000.000 đồng (ông A có giao nộp chuyển tiền từ đối tác cho Nguyễn Văn T). Việc ông A ký xác nhận nợ 350.000.000 đồng là do T uy hiếp ép buộc ông A ký tại Phường D, thành phố T, tỉnh Long An. Sau ngày xảy ra vụ việc (06/04/2018) ông A tiếp tục bị T đánh nhiều lần, cụ thể:

- Ngày 19/04/2018, bị T đánh tại Nhà văn hóa thiếu nhi quận G làm ông A bị thương tích xây xát da ở mông, gối trái và đầu, vụ việc được chuyển đến Công an quận G xử lý.

- Ngày 26/06/2018, bị T đánh tại trước Nhà văn hóa thiếu nhi quận G, ông A đã trình báo Công an P2, quận G xử lý.

- Ngày 10/07/2018, ông A tiếp tục bị T đánh tại phường Đ, Quận A. Vụ việc đã được Công an phường Đ giải quyết, kết quả: T và ông A bị Công an phường xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, gây rối trật tự công cộng.

- Ngày 06/08/2018 và ngày 16/08/2018, ông A và bà Đỗ Thị Thúy H1 (vợ ông A) có đơn tố cáo ông T gửi đến Công an Quận N. Nội dung đơn: Ông A và bà H1 nêu: sau khi xảy ra vụ việc vào ngày 06/04/2018 tại Quận E thì ông T cùng một số người khác nhiều lần đến nhà tìm gặp gia đình ông A để đe dọa, uy hiếp buộc ông A trả tiền.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn T không thừa nhận hành vi dùng tay đánh và dùng chân đạp vào người ông A gây thương tích. Ngày 06/4/2018 T đi cùng với ông Trịnh Văn C đến Quận E. Khi thấy ông A đi ra trước quán để lấy xe ô tô, T đi bộ đến gặp ông A để đòi tiền nhưng ông A không đồng ý. Sau đó T và ông A giằng co thì người dân xung quanh can ngăn. Lúc này có ông Trần Quốc D (cán bộ trật tự đô thị Phường H, Quận E) đến đề nghị gọi Công an Phường đến giải quyết, được một lúc thì Công an P1, Quận E đến thì ông A giơ chân phải đạp vào người T nhưng T né tránh được, nên ông A hụt chân té ngã ngửa về sau xuống đường. Sau đó, Công an P1, Quận E mời T và ông A về trụ sở Công an Phường để làm rõ vụ việc. Việc T mâu thuẫn và xô xát là với ông A là do ông A nợ tiền T số tiền 400.000.000 đồng nhưng không trả. Đối với việc ông A trình bày bị T đánh gây thương tích tại quận G và Quận A, T không thừa nhận đánh ông Trần Trung A và cũng không đe dọa gì ông A và gia đình ông A.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 441/TgT.18 ngày 15/6/2018 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tật của ông Trần Trung A như sau:

- Đa chấn thương phần mềm, hiện không còn dấu vết gì tại đầu, tại bụng, ổn định. Không đủ cơ sở xác định vật gây thương tích.

- Chấn thương gối phải, gây sưng nề vùng gối phải, có hình ảnh đứt dây chằng chéo trước gối phải trên phim MRI chụp khi vào viện và khi giám định, hiện: Không có dấu vết gì bên ngoài gối phải; Có dấu tổn thương dây chằng khi khám lâm sàng, hạn chế cử động gối một phần.

- Chấn thương phần mềm ngón V bàn tay phải, hiện: Không dấu sẹo gì bên ngoài vùng ngón V; Còn sưng nề khớp bàn ngón V làm hạn chế cử động ngón V do bong gân khớp bàn ngón.

Các thương tích do vật tày tác động trực tiếp hoặc do các phần cơ thể tác động vào vật tày gây ra.

Nếu gối phải và bàn tay phải chống xuống đất thì sẽ có thương tích ngoài da, trường hợp này không có nên không nghĩ do gối và tay phải chống chạm vào mặt đường.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 16% (mười sáu phần trăm).

Ngày 23/07/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 và Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành thực nghiệm điều tra đối với vụ án trên, kết quả: do lời khai của ông Trần Trung A và Nguyễn Văn T mâu thuẫn nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q1 tiến hành cho thực nghiệm theo 02 trường hợp (theo lời khai của T, theo lời khai của ông A).

- Trường hợp 1 (theo lời khai của ông Trần Trung A): Ông A xác định T có hành vi dùng tay trái nắm cổ áo rồi dùng tay phải đánh vào mặt của ông, sau đó T tiếp tục dùng chân phải đạp vào bụng ông làm ông té ngã ngửa về sau xuống đường dẫn đến thương tích ở đầu gối phải và bàn tay phải.

- Trường hợp 2 (theo lời khai của Nguyễn Văn T): T xác định khi gặp ông A, do thấy ông A có ý định bỏ chạy nên dùng tay nắm cổ áo ông A lại, 02 bên giằng co với nhau thì được người dân can ngăn, sau đó ông A dùng chân phải đạp về phía người T 01 cái, tuy nhiên T tránh được nên ông A bị mất thăng bằng (do đạp hụt) dẫn đến té ngã ngửa về sau xuống đường.

- Ý kiến của nhân chứng là bà Nguyễn Thị Tuyết N1, xác định: có nhìn thấy ông A và Thanh cự cãi với nhau trước quán 018, thì bất ngờ T dùng tay nắm cổ áo ông A và dùng tay đánh vào mặt ông A, sau đó T tiếp tục dùng chân đạp vào bụng ông A 01 cái làm ông A té ngã ngửa về sau xuống đường.

Tại Công văn số 441-GT/TgT.18 ngày 26/07/2018 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh giải thích pháp y đương sự Trần Trung A như sau:

- Qua thực nghiệm tại hiện trường lúc 10 giờ 30 ngày 23/07/2018, chúng tôi nhận định: Không có việc chống đầu gối phải và chống tay phải xuống mặt đường mà việc ngã ra sau thì vùng mông và đập xuống đường là chính.

- Với tư thế như đương sự A mô tả thì gối phải của A bị vặn xoắn khớp khi bị đạp ngã ra sau gây ra được thương tích tại gối phải và bàn tay phải đập xuống mặt đường để gây ra được thương tích tại vùng ngón V tay phải như đã giám định.

- Với tư thế đương sự T mô tả thì chỉ có thể tạo được thương tích ở ngón V bàn tay, không có cơ sở tạo ra thương tích tại vùng gối phải như đã giám định.

Tại Công văn số 441-GB/TgT.18 ngày 10/09/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh giải thích pháp y đương sự Trần Trung A như sau:

- Theo bản kết luận số 441/TgT.18 của anh Trần Trung A, sinh năm: 1972: Thương tích tại gối phải có tỉ lệ 13% (Mười ba phần trăm); Thương tích tại ngón V bàn tay phải có tỉ lệ 03% (Ba phần trăm).

- Nguyễn Văn T dùng chân đạp vào phía trước người của Trần Trung A làm A té ngã xuống đường như đã thực nghiệm phù hợp làm gối phải A bị xoắn vặn gây ra thương tích ở gối phải như đã giám định theo bản kết luận số 441/TgT.18.

Tại Công văn số 441-GT3/TgT.18 ngày 17/10/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh giải thích kết luận giám định đương sự Trần Trung A như sau:

- Theo kết quả khám chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình và phim cộng hưởng từ gối phải, dây chằng chéo trước gối phải của đương sự là đứt bán phần. Trong bản kết luận giám định, Trung tâm Pháp y chỉ ghi nhận “đứt dây chằng chéo trước” vì Thông tư 20/2014/TT-BYT không quy định riêng tỉ lệ cho đứt hoàn toàn hay đứt bán phần dây chằng chéo trước.

- Với chấn thương của ông A ở dây chằng chéo trước gối phải, tại thời điểm bị chấn thương ông A có thể tự đi lại được.

- Chấn thương của ông A không tự phục hồi được, có thể để lại di chứng nếu không được điều trị.

- Theo Thông tư 20/2014/TT-BYT:

+ Vùng đầu, bụng: chấn thương phần mềm hiện tại không còn dấu vết thương tích có tỉ lệ 00% (không phần trăm).

+ Vùng gối phải: đứt bán phần dây chằng chéo trước. Tại C, Phần VII, Mục 17.1 có tỉ lệ 13% (Mười ba phần trăm).

+ Ngón V bàn tay phải: sưng nề khớp bàn ngón do bong gân khớp. Tại C, Phần IV, Mục 9.3.1 có tỉ lệ 03% (ba phần trăm).

Cộng lại các tỉ lệ theo công thức của Thông tư 20/2014/TT-BYT sẽ ra 15,61% làm tròn số sẽ là 16% (Mười sáu phần trăm).

- Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh chỉ sử dụng Thông tư 20/2014/TT-BYT để xác định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

Tại Công văn số: 441-GT4/TgT.18 ngày 25/02/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh giải thích pháp y đương sự Trần Trung A như sau:

- Thông tư 20/2014/TT-BYT quy định tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định:

+ *Tổn thương tại gối chúng tôi áp dụng: Chương 8, Phần VII, Mục 17.1: “Đứt dây chằng chéo trước hoặc chéo sau được điều trị phục hồi không tốt hoặc không được điều trị” có tỉ lệ 11% - 15% (đây là khung thấp nhất trong trường hợp đứt dây chằng chéo trước hoặc chéo sau tại gối).*

Tại Mục 17.2: “Đứt dây chằng chéo trước hoặc chéo sau được điều trị phục hồi không tốt hoặc không được điều trị” có tỉ lệ 21% - 25%.

+ *Tại ngón V khi giám định vẫn còn sưng nề hạn chế khớp bàn ngón chân do bong gân. Chương 8, Phần IV, Mục 9.3.1 có tỉ lệ 01% - 03%.*

- *Trung tâm Pháp y giám định dựa vào tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 cung cấp:*

+ *Giấy chứng nhận thương tích của đương sự Trình khám tại Bệnh viện N2.*

+ *Bản kết quả chụp cộng hưởng từ khớp gối của đương sự Trình chụp tại phòng khám VI.*

- *Căn cứ các tài liệu trên Trung tâm Pháp y khám và chỉ định chụp MRI kiểm tra đánh giá tổn thương, khám chuyên khoa Chấn thương chỉnh hình và xác định tình trạng tổn thương tại gối là phù hợp với thương tích ghi trong Chứng nhận thương tích và trong kết quả MRI do Công an cung cấp. Do vậy, việc phải có phim MRI tại Vietlife như quý cơ quan nêu là không cần thiết, không ảnh hưởng đến kết luận giám định.*

Việc chụp MRI tại Bệnh viện T6 để chúng tôi đánh giá tổn thương nhằm định tỉ lệ đối với đương sự A.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2020/HS-ST ngày 27/5/2020 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn buộc bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường cho ông Trần Trung A số tiền là 20.316.000 đồng (hai mươi triệu ba trăm mười sáu nghìn đồng), đồng thời tuyên về án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo. Bị cáo Nguyễn Văn T có kháng cáo.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 468/2020/HS-PT ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 53/2020/HS-ST ngày 27/5/2020 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời tuyên án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Tại Quyết định giám đốc thẩm số 19/2022/HS-GĐT ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tuyên hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 53/2020/HS-ST ngày 27/5/2020 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh và Bản án hình sự phúc thẩm số 468/2020/HS-PT ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, với nhận định: “Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm ngày 18/09/2020 (trang 9, BL: 633) ông Mai Quang T4 – Giám định viên giải thích “tư thế ngã ngựa không thể gây ra chấn thương của bị hại Trần Trung A, giám định viên xác định thương tích của bị hại

là do cơ chế vặn xoắn”. Cơ quan tiến hành tố tụng căn cứ vào lời khai của bị hại A, nhân chứng Trần Tấn V, Nguyễn Thị Tuyết N1 các biên bản đối chất giữa bị cáo và bị hại, nhân chứng và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 441/TgT.18 ngày 15/06/2018 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, xác định bị cáo là người dùng chân đạp một cái vào bụng bị hại A làm bị hại té ngã ngửa xuống đường là chưa có cơ sở. Bởi lẽ, theo lời khai của bị hại A thì bị cáo T dùng chân phải đạp vào bụng làm ông té ngã ngửa xuống đường, dẫn đến thương tích ở đầu gối phải và ngón V bàn tay phải; vấn đề đặt ra: Chưa làm rõ một số vấn đề đặt ra là: Nguyễn Văn T đạp vào bụng Trần Trung A thì sẽ gây ra thương tích nào trên người ông A?; đạp vào bụng có khả năng gây đứt dây chằng chéo trước gối phải và chấn thương phần mềm ngón V bàn tay phải của ông A hay không, nếu có thì tỉ lệ gây ra chấn thương là bao nhiêu %?; bị đạp vào bụng có khả năng làm ông A ngã vặn xoắn gối phải như cơ chế hình thành vết thương mà giám định viên xác định hay không?. Theo lời của bị cáo T thì ông A đạp về phía người T nhưng do T tránh được nên ông A bị mất thăng bằng (do đạp hụt) dẫn đến té ngã ngửa xuống đường; trường hợp này thì ông A có khả năng vặn xoắn gối phải và chấn thương phần mềm ngón V bàn tay phải hay không.

Ngày 28/4/2022 Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 đã có Quyết định trả hồ sơ vụ án Nguyễn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 để điều tra lại theo quy định.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thực hiện việc điều tra lại vụ án trên và yêu cầu Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh giải thích rõ các nội dung như sau:

1. Việc Nguyễn Văn T dùng chân đạp vào bụng ông A sẽ gây thương tích nào trên người ông A? Đạp vào bụng có khả năng gây ra đứt dây chằng chéo trước gối phải và chấn thương phần mềm ngón V bàn tay phải của ông A hay không, nếu có thì tỷ lệ là bao nhiêu %? Bị đạp vào bụng có khả năng làm ông A ngã vặn xoắn gối phải như cơ chế hình thành vết thương mà giám định viên xác định hay không.

2. Theo lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T thì do ông A đạp về phía T nhưng do T né tránh được nên ông A bị mất thăng bằng (do đạp hụt) dẫn đến té ngã ngửa xuống đường. Trường hợp này thì ông A có khả năng ngã vặn xoắn gối phải và chấn thương phần mềm ngón V bàn tay phải hay không.

3. Mặt khác, tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 441/TgT.18 ngày 15/06/2018 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh xác định thương tích ngón V bàn tay phải của bị hại Trần Trung A có tỷ lệ 3% là “Chấn thương phần mềm” nhưng Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh lại áp dụng tỷ lệ tổn thương “Viêm khớp ngón bàn” được quy định tại Chương 8, Phần IV, Mục 9.3.1 Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/06/2012 của Bộ Y tế. Trung tâm Pháp y – Sở Y tế giải thích như vậy có phù hợp hay không.

4. Tài liệu mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 cung cấp cho Trung tâm Pháp y – Sở Y tế làm căn cứ giám định có khách quan, đầy đủ và có giá trị pháp lý để thực hiện việc giám định theo quy định không? Có sai sót hoặc mâu thuẫn gì với Kết luận giám định mà Trung tâm Pháp y – Sở Y tế đã ban hành không.

5. Yêu cầu xác định rõ cơ chế gây ra thương tích cho bị hại Trần Trung A:

Ngày 27/05/2022, Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh có công văn phúc đáp số 441-GT5/TgT.18 giải thích các nội dung theo yêu cầu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 như sau:

- Nội dung số 1, số B, số 5 đã được thể hiện rõ trong Bản kết luận pháp y số 441/TgT.18 và trong các Công văn 441-GT/TgT.18, Công văn 441-GB/TgT.18 về các thương tích cũng như cơ chế.

- Nội dung số 3: Tổn thương ngón V là tổn thương tại khớp làm bong gân, sưng nề khớp (đây là hiện tượng viêm do chấn thương) nên phải áp dụng theo Chương 8 – Phần IV – Mục 9.3.1 của Thông tư 20/2014/TT-BYT “viêm khớp ngón, bàn tay sau chấn thương” là chính xác, phù hợp với qui định, không thể áp dụng Chương 9 “tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm” gồm sẹo phần mềm, dị vật phần mềm, tổn thương móng tay móng chân như việc Cơ quan Điều tra nêu. Xin lưu ý Cơ quan Điều tra tại Phần VII Chương 9 này “sẹo vùng khớp gây hạn chế vận động: tính tỉ lệ của hạn chế vận động khớp và sẹo vết thương phần mềm”.

- Nội dung số 4: Có thể hiện một phần trong nội dung Công văn số 441-GT4/TgT.18.

Về tính pháp lý của các tài liệu này phải do Cơ quan điều tra (là cơ quan trung cầu) xác định, không phải do Trung tâm Pháp y.

Trung tâm Pháp y sẽ giám định và đã giám định ra kết quả phù hợp với các nội dung của các tài liệu này.

- Qua thực nghiệm điều tra vào ngày 23/7/2018, Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh nhận định: Không có việc chống đầu gối phải và chống tay phải xuống mặt đường mà việc ngã ra sau thì vùng mông va đập xuống đường là chính. Với tư thế như anh Trần Trung A mô tả thì gối phải của anh A bị vặn xoắn khớp khi bị đập ngã ra sau gây ra được thương tích tại gối phải (đứt dây chằng chéo) và bàn tay phải đập xuống mặt đường để gây ra được thương tích tại vùng ngón V tay phải như đã giám định.

- Nguyễn Văn T dùng chân đạp vào phía trước người của Trần Trung A làm A té ngã xuống đường như đã thực nghiệm phù hợp làm gối phải A bị vặn xoắn vặn gây ra thương tích ở gối phải như đã giám định theo bản kết luận số 441/TgT.18. Tỷ lệ thương tích cụ thể như sau:

+ Thương tích tại gối phải có tỉ lệ 13% (Mười ba phần trăm)

+ Thương tích tại ngón V bàn tay phải có tỉ lệ 03% (Ba phần trăm)

- Đối với vết thương tứ chi thể mà Nguyễn Văn T mô tả thì chỉ có thể tạo được thương tích ở ngón V bàn tay, không có cơ sở tạo ra thương tích tại vùng gối phải như đã giám định.

- Đối với tổn thương ngón V của bị hại Trần Trung A là tổn thương tại khớp làm bong gân, sưng nề khớp (đây là hiện tượng viêm do chấn thương) nên Trung tâm pháp y phải áp dụng theo Chương 8 – Phần IV – Mục 9.3.1 của Thông tư 20/2014/TT-BYT “viêm khớp ngón, bàn tay sau chấn thương” là chính xác, phù hợp với quy định, không thể áp dụng Chương 9 “tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm” gồm sẹo phần mềm, dị vật phần mềm, tổn thương móng tay móng chân.

- Trung tâm pháp y đã tiến hành giám định đúng trình tự thủ tục giám định, thực hiện khách quan dựa trên các tài liệu Cơ quan điều tra cung cấp gồm giấy chứng nhận thương tích của bị hại Trần Trung A tại bệnh viện N2, bản kết quả cộng hưởng từ khớp khối của bị hại chụp tại phòng khám V1, kết quả chụp MRI do cơ quan giám định yêu cầu, khám chuyên khoa chấn thương chỉnh hình, kết luận trên cơ sở khoa học và xác định tình trạng tổn thương tại gối là phù hợp với thương tích ghi trong giấy chứng nhận thương tích và trong kết quả MRI do cơ quan điều tra cung cấp. Do đó Kết luận giám định của Trung tâm pháp y không mâu thuẫn với giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện Nguyễn Tri P. Không có căn cứ nào cho rằng giám định không khách quan, kết luận giám định là chưa chính xác.

- Các tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 cung cấp cho Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh phục vụ công tác giám định thương tích của anh Trần Trung A là tài liệu được thu thập đúng quy định, khách quan, đầy đủ và có giá trị pháp lý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 tiến hành ghi lời khai của người bị hại, người làm chứng và bị can trong vụ án, kết quả: Ông Trần Trung A (bị hại), bà Nguyễn Thị Tuyết N1, ông Trần Tấn V (người làm chứng) vẫn giữ nguyên như lời khai ban đầu.

Lời khai của anh Trần Trung A là phù hợp với nội dung vụ án, lời khai người làm chứng là bà Nguyễn Thị Tuyết N1 và ông Trần Tấn V, phù hợp với kết quả thực nghiệm điều tra và kết luận giám định pháp y về thương tích.

Đối với Nguyễn Văn T không thừa nhận hành vi dùng tay đánh và dùng chân đạp ông A tễ ngã gây thương tích cho ông A. T khai khi T và ông A giằng co với nhau thì được người dân xung quanh can ngăn, cùng lúc có ông Trần Quốc D – Trật tự đô thị đến đề nghị gọi Công an Phường đến giải quyết. Khoảng 2 – 3 phút sau, khi Công an P1, Quận E đi đến (còn cách chỗ T và ông A khoảng 30 mét) thì ông A giơ chân phải lên đá về phía người T nhưng T né tránh được nên ông A hụt chân té ngã ngửa về sau xuống đường và chống tay phải xuống mặt đường. Sau đó, Công an P1, Quận E mời T và ông A về trụ sở Công an Phường để làm rõ vụ việc.

Đối với ông Trịnh Văn C: Vào sáng ngày 06/04/2018, ông C cùng T đến một quán cà phê tại một chung cư ở Quận E. Sau đó, T đi ra khỏi quán nhưng ông C không để ý, ông C nghe Thanh la lối với ông A (cách quán chỗ ông C khoảng 20 mét) và nhìn thấy T, ông A giằng co xô xát với nhau nên ông C chạy đến cùng người dân xung quanh can ngăn. Ông C nhìn thấy ông A giơ một chân đạp về phía T nhưng T tránh né nên ông A ngã ngửa về phía sau và chống một tay xuống đường. Lúc này, có anh Trật tự đô thị đến can ngăn, sau đó Công an P1, Quận E đến mời T và ông A về trụ sở Công an Phường để làm rõ vụ việc. Ông C khai, chỉ nhìn thấy ông A dùng chân đạp về phía T, ngoài ra T không có hành vi đánh hay đạp gì đối với ông A. Ngoài ra, ông C cho biết, bản thân không được Cơ quan Công an mời đến để làm rõ vụ việc, nhưng trong giai đoạn Tòa án xét xử thì T có nhiều lần gặp nạn nỉ ông đến Tòa án để làm chứng cho T nên ông C mới đi. Lời khai của ông Trịnh Văn C mâu thuẫn với nội dung vụ án, mâu thuẫn với lời khai của người bị hại, người làm chứng, bị can Nguyễn Văn T và mâu thuẫn với lời khai của chính ông C, cụ thể: tại P xét xử sơ thẩm ngày 27/05/2020, ông C khai “...T chạy ra thấy anh A rồi la rất lớn, bị cáo nắm cổ áo rồi bạt tai anh này một cái rồi lúc đó anh A đá T...” và Phiên tòa xét xử phúc thẩm ngày 18/09/2020, ông C khai “...ông T gặp anh A lúc nào không rõ, tôi thấy có tiếng cãi nhau, nên nhìn lại thì T có túm cổ áo anh A nên tôi kéo ra can ngăn, sau đó T có tát vào tai anh A, trong lúc đó thì anh A nhảy tới đạp ông T nhưng không trúng và bị té ngã...”; tuy nhiên đến nay ông C lại khai không có sự việc T đánh hay đạp gì đối với ông A.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2024/HS-ST ngày 26/4/2024 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 357, Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường cho ông Trần Trung A số tiền là 20.316.000 đồng.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/4/2024 bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin xem xét lại toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn T trình bày: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xác định và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo nhận thức được hành vi sai phạm của mình và bị cáo xin nộp lại toàn bộ số tiền 20.316.000 đồng để bồi thường cho bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu: Với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phúc thẩm, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội và mức án phù hợp, không nặng so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T trình bày: Luật sư đồng ý với tội danh đối với bị cáo. Tuy nhiên, Luật sư cho rằng bị hại có 1 phần lỗi vì thiếu nợ tiền của bị cáo nhiều năm không trả, bị cáo bức xúc, dồn nén trong 1 thời gian dài đối với hành vi sai trái của bị hại, bị cáo không kiềm chế được bản thân nên mới nhất thời phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trước khi xét xử phúc thẩm, bị cáo đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền bồi thường cho bị hại, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có công việc ổn định, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, sửa chữa sai lầm của mình.

Bị cáo Nguyễn Văn T không có ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng bị cáo rất hối hận về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, được ở nhà để nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định:

Xuất phát từ mâu thuẫn việc bị cáo Nguyễn Văn T cho rằng ông Nguyễn Trung T5 vay mượn tiền của bị cáo, nhưng thời gian đã lâu mà chưa trả đủ, nên vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 06/4/2018 tại địa chỉ số A Lô F chung cư N, Phường H, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh, khi bị cáo T yêu cầu ông T5 trả tiền nhưng ông T5 không đồng ý thì hai bên xảy ra cự cãi, mâu thuẫn lẫn nhau. Bị cáo T đã dùng tay đâm vào mặt ông T5 và ông T5 dùng tay đánh lại, sau đó T dùng chân đạp vào người ông T5 làm ông T5 té ngã xuống đường.

Bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi dùng tay đâm vào mặt và dùng chân đạp vào người ông Trần Trung A, gây thương tích cho ông A với tỷ lệ là 16%. Tuy nhiên xét thấy, bị cáo và ông Trần Trung A đã có mâu thuẫn với nhau trong việc vay mượn tiền từ trước, nên bị cáo Nguyễn Văn T mới bộc phát đánh vào ông A, không mang tính chất côn đồ.

Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là chưa chính xác.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là bị cáo không có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trước khi xét xử phúc thẩm, bị cáo T đã nộp lại 20.316.000 đồng tiền bồi thường cho bị hại. Đây là các tình tiết mới phát sinh tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Với các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, nhận thấy bị cáo Nguyễn Văn T có nhân thân tốt, chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, bị cáo có khả năng tự cải tạo và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Từ khi được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay bị cáo đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật và chấp hành tốt lệnh triệu tập của cơ quan tiến hành tố tụng, việc bắt giam bị cáo là không cần thiết, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, chấp nhận cho bị cáo Nguyễn Văn T được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T và sửa bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 45/2024/HSST ngày 26/4/2024 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T về Ủy ban nhân dân phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, giáo dục trong giới gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường cho ông Trần Trung A số tiền là 20.316.000 (hai mươi triệu ba trăm mười sáu ngàn) đồng. Ghi nhận bị cáo Nguyễn Văn T đã nộp đủ số tiền trên theo biên lai thu số 0041246 ngày 27/8/2024 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Nguyễn Văn T).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM; (2)
- VKSND TP.HCM; (2)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- P.PV06 - CA TP.HCM; (1)
- TAND Quận 5; (1)
- VKSND Quận 5; (1)
- Công an Quận 5; (1)
- Chi cục THADS Quận 5; (1)
- Bị cáo; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (25). (1)

Phạm Uyên Thy